

Bản án số: 47 /2017/DS - ST

Ngày: 28 - 9 - 2017

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Vinh.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sỹ.

Ông Nguyễn Văn Bình.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Hồng Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 114/2017/TLST-DS ngày 20/7/2017 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2017/QĐXX-ST ngày 01 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2017/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng thương mại cổ phần V (Thương mại cổ phần được viết tắt TMCP). Địa chỉ: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T - Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho phòng An ninh và phòng Kiểm soát gian lận - Trung tâm thu hồi nợ - Khối Tín dụng Tiêu dùng - Ngân hàng TMCP V (Theo Văn bản ủy quyền số 16/2017/UQ-CT ngày 10/8/2016. Ông Lê Hiền T ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Lê Văn T – sinh năm 1994; Địa chỉ: Số 77 đường T, phường H, quận L, thành phố Đ (Theo giấy ủy quyền số 726/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 04/7/2017), (có mặt).

- ***Bị đơn:*** Bà **Lý Thị Xuân P** – Sinh năm 1966. Địa chỉ: Tổ 119 Nam Ô 3, phường H, quận L, thành phố Đ, (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng ông Lê Văn T trình bày:

Ngày 18.11.2014, bà Lý Thị Xuân P và Ngân hàng TMCP V ký kết Hợp đồng tín dụng số 20141124-802002-0005 để cho bà P vay số tiền 21.000.000đồng (Trong đó số tiền thực nhận 20.000.000đồng và tiền mua bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân 1.000.000đồng; Lãi suất vay: 5%tháng; mục đích vay: Tiêu dùng cá nhân; Thời hạn vay: 24 tháng; Hình thức vay: Cho vay trả góp. Theo đó, bà P có nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền 37.169.000đồng (bao gồm cả gốc: 21.000.000đồng và lãi: 16.169.000đồng), trả chậm trong vòng 24 tháng. Trong đó 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.522.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.059.134đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/01/2015. Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng trên, bà P đã nhận đủ số tiền vay để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Ngân hàng 06 lần với số tiền 8.610.000đồng (Tám triệu, sáu trăm mười ngàn đồng).

Tuy nhiên, kể từ ngày 17.11.2015 cho đến nay, bà P không thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào, dù Ngân hàng đã nhiều lần động viên, nhắc nhở. Vì vậy, Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Lý Thị Xuân P thanh toán tổng số tiền: 28.559.000 đồng (Trong đó: Số tiền nợ gốc là 18.579.518đồng và số tiền lãi còn nợ là 9.979.482đồng).

Tại phiên tòa hôm nay, Ngân hàng TMCP V giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bà Lý Thị Xuân P phải thanh toán số tiền 28.559.000 đồng (Trong đó: Số tiền nợ gốc là 18.579.518đồng và số tiền lãi còn nợ là 9.979.482đồng) và yêu cầu bà P trả một lần ngay sau khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và không yêu cầu lãi phát sinh tiếp theo.

- Bị đơn bà Lý Thị Xuân P trình bày tại bản tự khai ngày 26.7.2017:

Bà P xác nhận có ký hợp đồng tín dụng vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 21.000.000đồng (Trong đó số tiền thực nhận 20.000.000đồng và tiền mua bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân 1.000.000đồng) để tiêu dùng cá nhân. Các nội dung thỏa thuận tại hợp đồng giống như người đại diện của Ngân hàng trình bày. Bà P đã nhận đủ số tiền vay và đã trả được 06 lần với số tiền 8.610.000đồng (*Tám triệu, sáu trăm mười ngàn đồng*). Số tiền còn lại bà P còn nợ Ngân hàng là 28.559.000 đồng (Trong đó: Số tiền nợ gốc là 18.579.518đồng và số tiền lãi còn nợ là 9.979.482đồng). Nay, do điều kiện kinh tế khó khăn, bà P xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn. Hội đồng xét xử nhận định:

(1). Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP V và bà Lý Thị Xuân P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa hôm nay, các bên đương sự không xuất trình thêm chứng cứ mới.

- Bị đơn bà Lý Thị Xuân P mặc dù đã được triệu hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, căn cứ khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bà Lý Thị Xuân P.

(2) Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V, Hội đồng xét xử thấy:

Ngày 18.11.2014, bà P có ký Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141124-802002-0005 với Ngân hàng TMCP V để vay số tiền 21.000.000 đồng (Trong đó số tiền thực nhận 20.000.000 đồng và tiền mua bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân 1.000.000 đồng) với lãi suất vay: 5%/tháng, thời hạn vay 24 tháng để tiêu dùng cá nhân.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà P chỉ thanh toán cho Ngân hàng 06 lần với số tiền 8.610.000 đồng (*Tám triệu, sáu trăm mười ngàn đồng*). Trong đó, nợ gốc là 2.420.482 đồng và lãi là 6.189.378 đồng. Số tiền còn lại bà P chưa thanh toán là 28.559.000 đồng (Trong đó: Số tiền nợ gốc là 18.579.518 đồng và số tiền lãi còn nợ là 9.979.482 đồng). Số tiền còn lại bà P chưa thanh toán là 28.559.000 đồng (Trong đó: Số tiền nợ gốc là 18.579.518 đồng và số tiền lãi còn nợ là 9.979.482 đồng).

Do bà P đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay tài sản về thời hạn thanh toán nợ được quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V xử buộc bà Lý Thị Xuân P phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 28.559.000 đồng (Trong đó: Số tiền nợ gốc là 18.579.518 đồng và số tiền lãi còn nợ là 9.979.482 đồng) là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Đối với yêu cầu tính lãi của Ngân hàng TMCP V theo mức lãi suất 5%/tháng (chỉ yêu cầu tính đến ngày khởi kiện, ngày 04/7/2017) là 9.979.482 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa bà P và Ngân hàng là hoàn

toàn tự nguyện. Lãi suất 5%/tháng dựa trên sự thỏa thuận giữa hai bên, phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên cần chấp nhận.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải chịu tiền lãi tiếp tục được tính sau ngày 05/7/2017 nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V được chấp nhận nên bị đơn bà Lý Thị Xuân P phải chịu án phí là 28.559.000 đồng x 5% = 1.427.950 đồng (*Một triệu, bốn trăm hai mươi bảy ngàn, chín trăm năm mươi đồng*) theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ vào khoản 2, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại Cổ phần với bà Lý Thị Xuân P.

Xử: Buộc bà Lý Thị Xuân P phải trả cho Ngân hàng thương mại Cổ phần V số tiền 28.559.000 đồng (Trong đó: Số tiền nợ gốc là 18.579.518 đồng và số tiền lãi còn nợ là 9.979.482 đồng) .

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như trên thì còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất được quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm là 1.427.950 đồng (*Một triệu, bốn trăm hai mươi bảy ngàn, chín trăm năm mươi đồng*) bà Lý Thị Xuân P phải chịu.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 713.975 đồng (*Bảy trăm mười ba ngàn, chín trăm bảy mươi lăm đồng*) theo biên lai thu tiền số 0007181 ngày 19.7.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS quận Liên Chiểu;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Vinh

